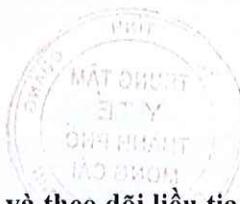




(Kèm theo công văn số 109 / TB-TTYT ngày 09/9/2022 của Trung tâm Y tế TP Móng Cái)

| TT        | <b>Yêu cầu kỹ thuật</b>  |
|-----------|--|
|           | <b>Hệ thống CT Scanner &lt; 64 lát cắt/vòng quay (cấu hình 32 lát cắt/vòng quay, tốc độ vòng quay nhanh nhất ≤ 1.0 giây, có ≥ 1 trạm)</b>  |
| <b>a</b>  | <b>Yêu cầu chung</b>   |
| 1         | Yêu cầu về nhóm hàng hóa: nhóm 1 (Thông tư 14/2020/TT-BYT)   |
| 2         | Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2022 trở về sau  |
| 3         | Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO; IDE; FDA hoặc tương đương  |
| 4         | Điều kiện hoạt động:<br>+ Nhiệt độ tối đa khoảng 30°C<br>+ Độ ẩm tối đa khoảng 75%<br>+ Nguồn điện 380 – 480 V, 50-60 Hz   |
| <b>b</b>  | <b>Cấu hình cung cấp</b>   |
| <i>I</i>  | <b>Phần cứng hệ thống</b>  |
| 1         | Khoang máy: 01 bộ  |
| 2         | Bóng X-Quang: 01 bộ  |
| 3         | Máy phát: 01 bộ  |
| 4         | Đầu thu nhận: 01 bộ  |
| 5         | Bàn bệnh nhân: 01 bộ   |
| 6         | Trạm điều khiển: 01 bộ   |
| 7         | Hệ thống tái tạo hình ảnh: 01 bộ   |
| 8         | Máy tính bảng và điều khiển từ xa không dây: 01 bộ   |
| <i>II</i> | <b>Phần mềm hệ thống</b>   |
| 1         | Phần mềm tiêu chuẩn: 01 bộ   |
| 2         | Phần mềm hướng dẫn chụp CT thông minh: 01 bộ   |
| 3         | Phần mềm thu hình hai mức năng lượng: 01 bộ  |
| 4         | <b>Phần mềm công nghệ trí tuệ nhân tạo: 01 bộ</b><br>- Phần mềm chụp CT - sử dụng máy tính bảng chọn chương trình chụp và theo dõi quá trình chụp từ xa<br>- Phần mềm tự động kiểm tra chất lượng hình ảnh<br>- Phần mềm tự động tái tạo hình ảnh<br>- Phần mềm xem hình <ul style="list-style-type: none"><li>• Phần mềm xóa bàn và xương</li><li>• Phần mềm nối dài mạch máu</li><li>• Phần mềm phân đoạn tổn thương Phổi</li><li>• Phần mềm nội soi ảo</li><li>• Phần mềm đo đường kính và giá trị ung bướu</li></ul> |
| 5         | <b>Chương trình hỗ trợ thăm khám: 01 bộ</b><br>- Phần mềm lên kế hoạch chụp<br>- Phần mềm lên kế hoạch chụp trên máy tính bảng<br>- Phần mềm tính toán vùng quan tâm<br>- Phần mềm hỗ trợ dịch vụ<br>- Phần mềm tự động điều chỉnh mAs khi thay đổi kV   |



|            |  |
|------------|--|
|            | <b>Chương trình giảm liều và theo dõi liều tia: 01 bộ</b>  |
| 6          | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phần mềm lọc tia</li><li>- Phần mềm chụp với thuốc tương phản</li><li>- Phần mềm thu hình định vị</li><li>- Phần mềm chụp giám liều theo thời gian thực</li><li>- Phần mềm nghiêng kỹ thuật số</li><li>- Phần mềm chụp giám liều vùng nhạy cảm với tia X</li><li>- Phần mềm giám liều cho nhi</li><li>- Phần mềm bảo vệ chương trình chụp</li><li>- Phần mềm báo cáo liều DICOM</li><li>- Phần mềm nhật ký liều</li><li>- Phần mềm thông báo liều</li><li>- Phần mềm cảnh báo liều</li></ul> |
| 7          | <b>Phần mềm tái tạo lặp với dữ liệu thô: 01 bộ</b>   |
| <b>III</b> | <b>Phụ kiện đi kèm</b>   |
| 1          | Áo chì: 01 cái   |
| 2          | Kính chì, kích thước 80x100cm: 01 cái  |
| 3          | Bàn đặt máy tính: 01 cái   |
| 4          | Bộ phụ kiện định vị bệnh nhân: giá đỡ đầu, giá đỡ tay-chân, dây đai cố định bệnh nhân: 01 bộ   |
| 5          | Phantom cân chỉnh máy: 01 cái  |
| <b>IV</b>  | <b>Máy bơm tiêm thuốc cản quang tự động 1 nòng: 01 chiếc</b>   |
| 1          | Đầu máy bơm tiêm 1 nòng có màn hình màu cảm ứng: 01 chiếc  |
| 2          | Màn hình màu cảm ứng điều khiển chính: 01 chiếc  |
| 3          | Bộ nguồn: 01 bộ  |
| 4          | Chân đế có bánh xe: 01 chiếc   |
| 5          | Hộp giữ bảo vệ xilanh loại 200 ml: 01 chiếc  |
| 6          | Bộ dây cáp và phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ   |
| <b>V</b>   | <b>Máy in phim khô: 01 chiếc</b>   |
| <b>VI</b>  | <b>Lưu điện: 01 chiếc</b>  |
| <b>c</b>   | <b>Yêu cầu kỹ thuật</b>  |
| <b>I</b>   | <b>Phần cứng hệ thống</b>  |
| 1          | <b>Khoang máy</b>  |
|            | Đường kính khoảng 70 cm  |
|            | Chiều sâu: 84 cm   |
|            | Tốc độ vòng quay: 1.0, 1.5 giây  |
|            | Có camera tích hợp trong khoang máy với góc nhìn 90°.  |
|            | Đèn cảm biến ánh sáng và đèn hướng dẫn nín thở   |
|            | Lazer định vị trung tâm từ 3 hướng   |
| 2          | <b>Bóng X-quang</b>  |
|            | Dải dòng điện cho bóng từ 13mA tới 240mA   |
|            | Dòng bóng tối đa với tái tạo lặp: 600 mA   |
|            | Điện áp bóng (kV) gồm các mức: 80, 110, 130 kV   |
|            | Lọc tia thứ cấp ở các mức năng lượng: * Sn110, Sn130 kV  |

|          |   |
|----------|---|
|          | Trữ nhiệt anode bóng: 3.5 MHU   |
|          | Trữ nhiệt bóng với tái tạo lặp 8.75 MHU   |
|          | Tốc độ làm mát của bóng 915 kHU/phút  |
|          | Số lượng tiêu điểm của bóng từ 02 tiêu điểm   |
| <b>3</b> | <b>Máy phát</b>   |
|          | Công suất tối đa 32 kW  |
|          | Công suất tương đương với tái tạo lặp 80 kW   |
| <b>4</b> | <b>Đầu thu nhận</b>   |
|          | Số lượng lát cắt tối đa /vòng quay: 32  |
|          | Số lượng dây đầu thu: 16  |
|          | Số lượng phân tử detector 12288   |
|          | Số hình chiếu 1s/ 360°: 1536  |
|          | Đầu thu sử dụng công nghệ tăng cường vùng tín hiệu thấp trong trường hợp độ suy giảm tia X cao, ví dụ bệnh nhân béo phì hay có gắn kim loại implant |
| <b>5</b> | <b>Bàn bệnh nhân</b>  |
|          | Tải trọng khoảng 227kg  |
|          | Tốc độ di chuyển bàn tối đa 200 mm/s  |
|          | Chiều cao mặt bàn thay đổi trong khoảng: 46 – 88.5 cm   |
|          | Nâng hạ bàn với bộ điều khiển bàn đạp bằng chân   |
|          | Chiều dài trường chụp tối đa khoảng 142 cm  |
| <b>6</b> | <b>Trạm điều khiển</b>  |
|          | Máy tính được tích hợp vào khoang máy   |
|          | CPU Intel Xeon 3.3 GHz hoặc tương đương   |
|          | Bộ nhớ RAM 16 GB DDR4   |
|          | Card đồ họa: Intel® HD Graphics P530 hoặc tương đương   |
|          | Ổ cứng 480 GB SSD   |
|          | <b>Màn hình tiêu chuẩn</b>  |
|          | Kích thước 24 inch  |
|          | Độ phân giải 1920 x 1080 pixel  |
|          | Lưu trữ hình ảnh 150 GB   |
|          | Lưu trữ lên tới 300000 hình ảnh   |
|          | USB 3.0 để lưu, truyền tải dữ liệu thô  |
| <b>7</b> | <b>Hệ thống tái tạo hình ảnh (tích hợp vào khoang máy)</b>  |
|          | Hiển thị hình ảnh theo thời gian thực (512x512) trong lúc đang quét xoắn ốc   |
|          | Truyền tải ảnh đến máy tính bảng bằng công nghệ không dây   |
|          | Độ dày lát cắt từ 0.6 tới 10 mm   |
|          | Trường nhìn tái tạo: 5 đến 50 cm, 5 đến 70 cm (với HD-FOV)  |
|          | Tốc độ tái tạo tối đa 13 hình/giây  |
|          | Ma trận tái tạo: 512 x 512  |
|          | Thang xám HU: từ - 8192 đến + 57343   |
|          | Thuật toán nâng cao: giảm xảo ảnh do cứng hóa chùm tia  |
| <b>8</b> | <b>Máy tính bảng</b>  |

NH  
 UNG T  
 Y TẾ  
 ANH P  
 ĐONG C  
 \*

|           |   |
|-----------|---|
|           | CPU: Intel® Core™ M hoặc tương đương  |
|           | Màn hình cảm ứng 12 inch độ phân giải 1920 x 1280   |
|           | RAM: 4GB, Ổ cứng SSD: 128 GB  |
|           | Hệ điều hành bản quyền Win 10   |
| <b>II</b> | <b>Phần mềm hệ thống</b>  |
| <b>I</b>  | <b>Phần mềm tiêu chuẩn</b>  |
|           | <b>Chương trình chụp</b>  |
|           | <b>Thu nhận hình định vị</b><br>Thu nhận hình định vị theo thời gian thực<br>Có khả năng ngưng quét khi đã thu hình được phần giải phẫu   |
|           | <b>Cổng giao tiếp hướng dẫn bệnh nhân</b><br>Thu âm tự do<br>Có văn bản hướng dẫn bệnh nhân tự động   |
|           | <b>Chế độ chụp tuần tự</b><br>Độ dày lát cắt tối thiểu 1,5 mm<br>Thời gian quét toàn phần: 1.0, 1.5 giây  |
|           | <b>Chế độ chụp xoắn ốc</b><br>Độ dày lát cắt tái tạo nhỏ nhất 0,6 mm<br>Thời gian quét toàn phần 360°: 1.0, 1.5 giây<br>Thời gian chụp xoắn ốc tối đa: <b>300 giây</b>  |
|           | <b>Phần mềm xử lý hình ảnh</b>  |
|           | <b>Thể xử lý 4D</b> với việc tạo trực tiếp các hình ảnh axial, sagittal, coronal hoặc chéch từ các giao thức chụp tiêu chuẩn  |
|           | <b>Đăng ký bệnh nhân</b><br>Nhập thông tin bệnh nhân trực tiếp trên máy trạm ngay trước khi chụp<br>Đăng ký trước bệnh nhân bất kì khi nào trước khi chụp<br>Đăng ký bệnh nhân cấp cứu đặc biệt (cho phép chụp mà không cần nhập dữ liệu bệnh nhân trước khi chụp)<br>Chuyển dữ liệu thông tin bệnh nhân từ HIS/RIS bằng DICOM  |
|           | <b>Phần mềm</b> đo dữ liệu có thể tái tạo theo trực z 32 lát cắt đồng thời khi chụp xoắn ốc mà không phụ thuộc Pitch  |
|           | Phần mềm sử dụng các thuật toán tái tạo hình ảnh với FoV tối đa 70 cm   |
|           | <b>Có chế độ</b> xử lý chất lượng hình ảnh độc lập với Pitch  |
|           | <b>Chế độ IT bảo vệ hệ thống</b>  |
|           | <b>Phần mềm chỉnh FOV theo cơ thể bệnh nhân</b>   |
|           | <b>Chế độ CINE hiển thị tối đa 30 hình/giây</b>   |
|           | <b>Giải pháp lưu trữ và Mạng</b><br>Sử dụng giải pháp tích hợp cho xem hình và hiển thị thông tin 4D, có thể tạo và chỉnh sửa các tệp video<br>Có các kết nối DICOM sau:<br><ul style="list-style-type: none"> <li>- DICOM Lưu trữ (Gửi/nhận)</li> <li>- DICOM Thắc mắc/Phục hồi</li> <li>- DICOM In phim</li> <li>- DICOM Lấy dữ liệu (HIS/RIS)</li> <li>- DICOM Xem hình SR</li> <li>- DICOM Cam kết lưu trữ</li> <li>- DICOM Xem hình trên CD/DVD</li> <li>- DICOM MPPS</li> </ul> |

|   |   |
|---|---|
| 2 | <b>Phần mềm hỗ trợ chụp CT thông minh</b>   |
|   | <p>Tạo dữ liệu hình ảnh và vận hành chất lượng cao<br/>       Phần mềm cung cấp hướng dẫn dựa trên kiến thức của kỹ thuật viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Hỗ trợ đặc điểm từng bệnh nhân</li> <li>-Dựa trên ngôn ngữ lâm sàng của người dùng</li> <li>- Huấn luyện bởi người dùng</li> <li>- Có thể chia sẻ trên toàn hệ thống</li> </ul> <p><b>Hỗ trợ chụp thông minh nâng cao có thể dự đoán các xảo ảnh do bệnh nhân không nín thở</b></p> |
| 3 | <b>Phần mềm chụp CT hai mức năng lượng</b>  |
| 4 | <b>Phần mềm công nghệ trí tuệ nhân tạo</b>  |
|   | <b>Phần mềm chụp CT ứng dụng trên máy tính bảng:</b> theo dõi quá trình chụp từ xa.   |
|   | <p><b>Phần mềm kiểm tra hình ảnh tự động</b></p> <p>Đánh dấu các vấn đề xảy ra liên quan đến độ phủ và độ tương phản. Khắc phục sự cố trong khi đang chụp, ngăn các lỗi tiếp theo trong khi chụp nhiều pha.<br/>       Phát hiện kim loại tự động sau khi quét hình định vị Topogram</p>  |
|   | <b>Phần mềm tự động tái tạo hình ảnh có thể hậu xử lý tự động</b>   |
|   | <b>Cho phép tái tạo đa thức tự động:</b>  |
|   | <b>Có phần mềm tái tạo đồng thời các hướng MPR khác nhau hoặc hiển thị hình ảnh</b>   |
|   | Phần mềm tự động phân tích về giải phẫu người, có thể tự động nhận ra các mốc giải phẫu trong hình ảnh thu được và tạo ra định hướng.   |
|   | Phần mềm tự động loại bỏ xương tương ứng cấu trúc giải phẫu và loại bỏ bàn chụp trong chụp mạch máu   |
|   | <b>Phần mềm tự động nhận diện trung tâm và đánh dấu giải phẫu mạch máu.</b>   |
|   | <p><b>Phần mềm xem hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể tự động phân phổi và in hình ảnh và kết quả</li> <li>- Có thể chọn độ rộng và trung tâm cửa sổ</li> <li>- Có thể cài đặt một cửa sổ hay nhiều cửa sổ để hiển thị nhiều hình ảnh</li> <li>- Có thể cài đặt cửa sổ cho từng cơ quan cụ thể</li> </ul>   |
|   | <p><b>Các công cụ đánh giá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá đồng thời hơn 10 vùng quan tâm (ROI)</li> <li>- Thống kê đo đạc</li> <li>- Hướng cắt: ngang, dọc, chéch</li> <li>- Đo lường khoảng cách và các góc</li> <li>- Đo trực tuyến ROI</li> <li>- Tự do chọn vị trí tọa độ</li> <li>- Dấu chọn hình chữ thập (crosshair)</li> <li>- Đánh dấu và ghi chú hình ảnh</li> </ul>  |
|   | <p><b>Hiển thị 3D</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tái tạo MPR thời gian thực: Độ dày lát cắt đa dạng (MPR dày, MPR mỏng) và khoảng cách và các giá trị mặc định có thể cấu hình lại</li> <li>- MPR thời gian thực theo nhiều hướng</li> <li>- Sagittal</li> <li>- Coronal</li> <li>- Oblique</li> <li>- Double oblique</li> </ul>  |



|   |  |
|---|--|
|   | <p>- Vẽ tay (Dạng cong)</p> <p><b>MIP và minMIP:</b></p> <p>Kỹ thuật dựng ảnh khôi 3D nâng cao cho hiển thị tối ưu và phân biệt giữa các cơ quan khác nhau thông qua kiểm soát độc lập màu sắc, độ mờ và độ bóng</p> <p><b>Phần mềm xử lý, tái tạo hình ảnh nâng cao:</b></p> <p>Phần mềm xóa bàn và xương hiển thị các dữ liệu hình CT mạch máu xóa nền</p> <p>Phần mềm nối dài mạch máu tái tạo hướng dẫn CPR (Tái tạo Mặt phẳng Cong) giúp đánh giá mạch máu chuyên sâu. Đo chiều dài và đường kính toàn diện</p> <p>Phần mềm phân đoạn tổn thương phổi</p> <p>Có phần mềm nội soi ảo cho phép hiển thị đường khí và ruột</p> <p>Đo đường kính và giá trị ung bướu đo tổn thương theo trực dọc và WHO để cung cấp các chẩn đoán lâm sàng trong ung thư</p> <p>Đo ROI theo ngưỡng HU: đánh giá và hiển thị mật độ mô trong một vùng HU nhất định</p>   |
| 5 | <p><b>Chương trình hỗ trợ thăm khám</b></p> <p>Phần mềm lên kế hoạch chụp phát hiện ROI dựa trên các đặc điểm của bộ phận và thiết lập các tham số chụp phù hợp.</p> <p><b>Phần mềm lên kế hoạch chụp trên máy tính bảng</b></p> <p>Phần mềm tính toán vùng quan tâm tự động xác định các vùng khảo sát và tính toán HU trong động mạch chủ và thân động mạch phổi để tự động kích hoạt các ca chụp bolus-tracking</p> <p><b>Phần mềm hỗ trợ dịch vụ</b></p> <p><b>Phần mềm tự động điều chỉnh mAs khi thay đổi kV - FAST kV</b></p>   |
| 6 | <p><b>Chương trình giảm liều và theo dõi liều</b></p> <p><b>Phần mềm lọc tia</b><br/>Các bộ lọc phoi nhiễm tia X được thiết kế đặc biệt được lắp đặt tại bóng X quang và bộ chuẩn trực để tối ưu hóa từng giao thức về liều bệnh nhân và chất lượng hình ảnh</p> <p><b>Phần mềm chụp với thuốc tương phản</b> Chế độ chụp kích hoạt cảm quang để thu nhận dữ liệu</p> <p><b>Phần mềm thu hình định vị</b><br/>- Thu hình định vị với thời gian thực<br/>Có thể dừng thủ công khi đã chụp đủ bộ phận cần chụp</p> <p><b>Phần mềm chụp giảm liều theo thời gian thực:</b> tự động điều chỉnh dòng bóng để tối ưu chất lượng hình ảnh ở liều thấp nhất có thể, dựa vào kích thước bệnh nhân và vùng giải phẫu. Tự động kiểm soát liều cho người lớn và trẻ em</p> <p><b>Phần mềm nghiêng kỹ thuật số</b></p> <p><b>Phần mềm chụp giảm liều vùng nhạy cảm với tia X</b></p> <p><b>Phần mềm chụp cho nhi</b></p> <p>Báo cáo liều file chuẩn DICOM cho phép cung cấp các giá trị liều (CTDIvol, DLP): chuẩn hoá và lưu trữ các giá trị liều tia</p> <p>Nhật ký liều bắt đầu khi nào giới hạn vượt quá mức liều tham chiếu được thiết lập, tự động sẽ tạo một báo cáo trên hệ thống</p> <p>Có phần mềm thông báo liều và kiểm tra các giá trị liều cho mỗi lần nhập. Có thể giúp bảo vệ khỏi bức xạ quá mức và cảnh báo người vận hành trong trường hợp vượt quá ngưỡng liều.</p> <p>Có phần mềm cảnh báo liều phần mềm kiểm tra liều tích lũy mỗi vị trí trực Z. Có thể giúp đỡ để bảo vệ vượt quá liều và cảnh báo hệ thống trong trường hợp cài đặt liều bị vượt mức</p> |
| 7 | <b>Phần mềm tái tạo lắp với dữ liệu thô</b>  |